TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 22/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ký

2. Ông Tống Văn Tuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh năm 1985; Tại: xã M, huyện T, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị N; có vợ là Bùi Thị T và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 15/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thùy Linh, là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho Bùi Văn L; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/01/2018 Bùi Văn L gọi điện cho Quách Văn H (làm nghề lái xe ôm) nhờ chở xuống huyện Hà Trung với mục đích mua ma túy về sử dụng. L nói với H là nhờ H chở xuống huyện Hà Trung có việc và trả công cho H là 150.000đ, H đồng ý. Sau đó L đi bộ đến nhà H, H điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B4-77188 chở L đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc tiểu khu 3,

thị trấn Hà Trung, đi vào khoảng 50m thì L bảo H dừng xe đứng lại đợi còn L tiếp tục đi bộ thêm một đoạn nữa thì gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ, L hỏi mua ma túy với số tiền 1.200.000đ, người đàn ông đưa cho L 03 (ba) gói ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. L cầm ba gói ma túy ở tay phải rồi đi ra bảo H chở về nhà. Khi H chở L đi qua ngã ba thôn Q, xã P thì bị Công an huyện Hà Trung đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên L đã thả 3 gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường. Công an phát hiện và thu giữ 3 gói ma túy L vừa thả xuống đường, tiến hành kiểm tra bên trong thấy đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục. Ngay tại chỗ L khai nhận là ma túy của L mới mua về để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 3 gói ma túy của L.

Tại kết luận giám định số 249/MT-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có trọng lượng là: 0,966gam loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 18/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Bùi Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h15 ngày 09/01/2018 Bùi Văn L thuê anh H chở đi có việc, nhưng thực chất là đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy L quay về đến thôn Q, xã P, huyện Hà Trung thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Ba gói ma túy có trọng lượng 0,966gam loại Heroin. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ phép chất ma tuý của L đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng ma tuý là hiểm hoạ, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như bị cáo. Nên cần xử cách ly L ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không nhằm mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số Heroin (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với anh Quách Văn H là người được L thuê chở xuống huyện Hà Trung có việc, anh không biết L đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 09/01/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 16/5/2018).

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Tuấn